

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ỨNG HOÀ – TP. HÀ NỘI

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thanh Minh

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Đặng Viết Côi

+ Ông Nguyễn Hạ Tuấn

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2023, tại điểm cầu trung tâm phòng xét xử trực tuyến Tòa án nhân dân TP. Hà Nội và điểm cầu thành phần Trại tạm giam số 1, Công an T3 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2023/HSST ngày 20/2/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2023/QĐXXST-HS ngày 29/3/2023 đối với bị cáo:

Dư Thành C - sinh năm 1987, Nơi ĐKKHKT và nơi ở: Giang Triều, xã Đ, huyện Ứ, TP.; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; con ông Dư Tạ C1 – sinh năm: 1957 và bà Nguyễn Thị L (Đã chết). vợ là Lương Thị N – sinh năm: 1994; có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017. Tiền án, Tiền sự: không. Bị can bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/12/2022 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 02 - Công an thành phố T3. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Xuân T – sinh năm: 1994 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Thụy Sơn 1, xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam

- *Người làm chứng:*

+ Anh Đinh Hữu Q – sinh năm: 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn Thụy Xuyên, xã N, huyện K, tỉnh Hà Nam

+ Anh Nguyễn Văn T1 – sinh năm: 1970 (Vắng mặt)

Địa chỉ: thôn G, xã Đ, huyện Ứng Hoà, TP.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 12 giờ ngày 22/12/2022, D Thành C đến khu vực thôn P, xã P, huyện Ứng Hoà, TP. nhờ một người đàn ông không quen biết đứng ở đê đường thôn P mua hộ 1.000.000đ (một triệu đồng) ma túy. C đứng chờ khoảng

15 phút sau thì người đàn ông này quay lại đưa cho C 02 gói ma túy. Công cầm 02 gói ma túy vừa mua được về nhà sử dụng một phần, phần còn lại của 02 gói ma túy C chia thành 06 gói kích thước tương tự nhau đều bọc bên ngoài bằng giấy và cho cả 06 gói vào túi nilong cất giấu trong người mục đích có ai hỏi mua sẽ bán kiếm lời. Khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày, Nguyễn Xuân T đến khu vực cổng trường Trung học phổ thông K, huyện K thuê Đinh Hữu Q là người chở xe ôm đến khu vực thôn G, xã Đ, huyện Ứng Hoà. Q thoả thuận 100.000 đồng tiền công, T đồng ý, Q chở Trường đi.

Khoảng 14 giờ 50 phút cùng ngày, Dư Thành C cất giấu 06 gói ma túy trong người rồi đi ra đường làng; cùng lúc, Q chở T tới, T bảo Q dừng xe lại. T đi ra chỗ C nói chuyện và hỏi mua được 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng. Khi C giao 02 gói ma túy cho T, Trường đưa lại 400.000 đồng (gồm 04 tờ mỗi tờ mệnh giá 100.000 đồng) thì bị lực lượng C an phát hiện kiểm tra. Tại chỗ, Công tự nguyện giao nộp cho lực lượng C an 400.000 đồng và trình bày là tiền có được do vừa bán 02 gói ma túy cho T mà có; 01 túi nilong bên trong có 04 gói ma túy (kích thước (1x0,5) cm có đặc điểm bên ngoài bọc bằng giấy, trong cùng đều chứa chất bột màu trắng, số ma túy này C cất giấu mục đích có ai hỏi mua sẽ bán kiếm lời. Nguyễn Xuân T đã bỏ chạy sau đó bị lực lượng C an khống chế. Quá trình bỏ chạy, T đã ném 02 gói ma túy vừa mua được của C đi. Cơ quan CSĐT - Công an huyện U đã tổ chức truy tìm nhưng không thu giữ được; Lực lượng C an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Dư Thành C, thu giữ vật chứng như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 túi nilong bên trong có 04 gói (kích thước (1x0,5) cm có đặc điểm bên ngoài bọc bằng giấy, trong cùng đều chứa chất bột màu trắng;
- Tiền Việt Nam đồng 400.000 đồng (gồm: 04 tờ mệnh giá 100.000 đồng);

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT – Công an huyện U tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Dư Thành C tại thôn G, xã Đ, huyện Ứng Hoà, Tp . nhưng không phát hiện thu giữ gì.

Ngày 22/12/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện U đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 04 đối với số ma túy thu giữ của Dư Thành C.

Tại bản kết luận giám định số 8845/KLGD-PC09 ngày 30/12/2022 của Phòng K1 - Công an thành phố T3, kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 04 gói giấy (để trong 01 túi nilong) là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,297gam*”.

Bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 17/2/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố Dư Thành C về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” qui định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Dư Thành C từ 30 tháng tù đến 36 tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 22/12/2022

Miễn hình phạt bổ sung vì bị cáo không có nghề nghiệp, gia đình khó khăn.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy số ma túy gửi lại sau giám định;

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng là tiền **C** phạm tội mà có.

Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo **Dur Thành C** phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đều thực hiện đúng, đầy đủ các qui định của pháp luật.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội. Lời khai tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Ngày 22/12/2022, **Dur Thành C** đã cất giấu 06 gói ma túy mục đích bán kiếm lời. Cùng ngày, **C** đã bán 02 gói ma túy cho **Nguyễn Xuân T** với giá 400.000đ (*bốn trăm nghìn đồng*), thì bị lực lượng **C** an phát hiện bắt quả tang, 04 gói ma túy còn lại thu giữ của **C**, giám định vật chứng thu được xác định là ma túy loại Heroine, có khối lượng 0,297 gam.

Do vậy, hành vi nêu trên của bị cáo **Dur Thành C** đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 BLHS. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ứng Hoà truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản luật áp dụng là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, mà còn làm gia tăng tệ nạn xã hội, là nguyên nhân dẫn đến các tội phạm khác. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục riêng và dẫn dắt, phòng ngừa chung.

[3] Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy không có công việc và thu nhập ổn định, động cơ, mục đích phạm tội đều xuất phát từ việc nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Đối với nguồn gốc số ma túy: Theo Dur Thành C khai nhận ngày 22/12/2022, C nhờ một người đàn ông không quen biết khoảng 60 tuổi, cao 1m70 ở khu vực dẽ đường làng thôn P, xã P, huyện U; Ngoài ra các đặc điểm khác, tên, địa chỉ cụ thể C không biết; Việc C nhờ người đàn ông trên mua ma túy diễn ra ở ngoài đường, không có ai khác biết. Do vậy, Cơ quan điều tra không có đủ cơ sở xác minh làm rõ.

[5] Đối với Nguyễn Xuân T là người sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 22/12/2022, T mua của C 02 gói ma túy mục đích sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang. Tuy nhiên, do không thu giữ được 02 gói ma túy của T nên không xác định được trọng lượng, hàm lượng, khối lượng cũng như tên khoa học của loại ma túy. Do vậy, không đủ căn cứ chứng minh Nguyễn Xuân T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Cơ quan CSĐT - Công an huyện U đã chuyển tài liệu về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Xuân T đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã T, huyện K, tỉnh Hà Nam đề nghị lập hồ sơ quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ.

Đối với Đinh Hữu Q: ngày 22/12/2022 đã được T thuê chở đến xã Đ, nhưng trước đó và trong suốt quá trình đi cùng T, Q không biết mục đích T đi mua ma túy, bản thân Q không sử dụng chất ma túy, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện U không đề cập xử lý là có căn cứ.

[6] Về vật chứng: Số ma túy gửi lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

Đối với số tiền 400.000 đồng là số tiền là do hành vi phạm tội mà có nên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46; Điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Căn cứ khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 31/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Dur Thành C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt Dur Thành C 33 (Ba mươi ba) tháng tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 22/12/2022.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong gửi lại sau giám định có chữ ký của bị cáo Dur Thành C, giám định viên Nguyễn Văn H, cán bộ Nguyễn Đức T2 và dấu của Cơ quan CSĐT - Công an huyện U tại các mép niêm phong.

(Vật chứng có tình trạng, đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện U, Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ứng Hòa ngày 29/3/2023)

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng. *(Theo ủy nhiệm chi ngày 10/3/2023)*

4. Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ *(Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chỉ được kháng cáo nội dung liên quan đến quyền lợi của chính mình)*.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hà Nội;
- CA, VKS, THADS Ứng Hòa;
- Bị cáo, Người có QLNVLQ;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Minh

Thành viên hội đồng xét xử

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

